



**PHỤ LỤC THAY ĐỔI THÔNG TIN TỔ CHỨC SỬ DỤNG TÀI KHOẢN/ THÔNG TIN PHÁT HÀNH
HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ**

(Áp dụng trong trường hợp công ty mẹ là chủ tài khoản)

*Amendment to Information of Organization Using Account/ Information for issuance of e-invoice
(Applicable for Account Holder being Parent Company)*

**Cho Chi Nhánh/Văn Phòng Đại Diện của Doanh Nghiệp/Tổ Chức Tín Dụng thành lập tại Việt Nam, Chi Nhánh/Văn
Phòng Đại Diện của Doanh Nghiệp/Tổ Chức Tín Dụng Nước Ngoài và Văn Phòng Điều Hành của Nhà Đầu Tư Nước
Ngoài là tổ chức trong Hợp Đồng Hợp Tác Kinh Doanh, Văn Phòng Điều Hành của Nhà Thầu Nước Ngoài**

*For Branch/Representative Office of Vietnam Incorporated Company/Credit Institution, Branch/Representative Office of
Foreign Corporation/Credit Institution, Operating Office of Foreign Institutional Investor to
Business Cooperation Contract/ Foreign Contractor*

Ngày/Date:

Thông tin tài khoản/ Information on account(s) *	
Tên tài khoản/Name of account*ⁱ	
Tên tài khoản sẽ được sử dụng trên các chứng từ mà Ngân Hàng phát hành và gửi cho khách hàng, bao gồm nhưng không giới hạn (i) giấy báo nợ, báo có, sao kê hàng tháng và (ii) hóa đơn giá trị gia tăng (trong trường hợp tên tài khoản trùng với tên phát hành hóa đơn) /The name of account shall be used in documents issued and sent by the Bank to customers, including without limitation to (i) debit advice, credit advice, monthly statements and (ii) VAT invoices (in case the name of account is the same with the name used to issue e-invoice(s)).	
Thông tin của tổ chức sử dụng tài khoản được thay đổi như sau/ Information of organization using account is amended as follows:ⁱⁱ	
Tên tiếng Việt/ Name in Vietnamese	
Tên tiếng nước ngoài/ Name in foreign language (if any)	
Tên giao dịch/Tên viết tắt (nếu có)/ Trade name/Abbreviated name (if any)	
Loại hình tổ chức/ Form of organisation	☐ Chi nhánh của Doanh Nghiệp thành lập tại Việt Nam/ Branch of Vietnam Incorporated Company ☐ Chi nhánh của Tổ Chức Tín Dụng thành lập tại Việt Nam/ Branch of Vietnam Incorporated Credit Institution ☐ Văn Phòng Đại Diện của Doanh Nghiệp thành lập tại Việt Nam/Representative Office of Vietnam Incorporated Company ☐ Văn Phòng Đại Diện của Tổ Chức Tín Dụng thành lập tại Việt Nam /Representative Office of Vietnam Incorporated Credit Institution ☐ Chi nhánh của Doanh Nghiệp Nước Ngoài/Branch of Foreign Company ☐ Văn Phòng Đại Diện của Doanh Nghiệp Nước Ngoài/Representative Office of Foreign Company ☐ Chi nhánh của Tổ Chức Tín Dụng Nước Ngoài/Branch of Foreign Credit Institution ☐ Văn Phòng Đại Diện của Tổ Chức Tín Dụng Nước Ngoài/Representative Office of Foreign Credit Institution ☐ Văn Phòng Điều Hành của Nhà Đầu Tư Nước Ngoài trong Hợp Đồng Hợp Tác Kinh Doanh/ Operating Office of Foreign Investor to BCCs ☐ Văn Phòng Điều Hành của Nhà Thầu Nước Ngoài/Operating Office of Foreign Contractor ☐ Khác (nêu rõ)/Others (please specify):
Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ Investment Licence, Investment certificate, or Investment Registration Certificate	Số/No.: Ngày cấp/Issuing date: Cấp bởi/Issued by:
Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/Giấy phép hoạt động/ Giấy phép nhà thầu nước ngoài Enterprise registration certificate/Establishment Decision/Certificate of registration of operation/Certificate of operation/ Foreign contractor licence	Số/No.: Ngày cấp/Issuing date: Cấp bởi/Issued by:

Địa chỉ đăng ký/ <i>Registered address of office</i>	
Địa chỉ giao dịch (nếu khác địa chỉ đặt trụ sở chính)/ <i>Trading address (if different from address of main office)</i>	
Số điện thoại/ <i>Telephone No.</i>	
Số fax (nếu có)/ <i>Facsimile No. (if any)</i>	
Trang thông tin điện tử (nếu có)/ <i>Website (if any)</i>	
Số định danh của tổ chức (nếu có) <i>Identification number of the organization (if any)</i>	
Lĩnh vực hoạt động kinh doanh/ <i>Business activities</i>	
Mã số doanh nghiệp (nếu có)/ <i>Business registration number (if any)</i>	
Mã số thuế / <i>Tax code ⁱⁱⁱ</i>	
Cách thức nộp thuế / <i>Method of tax payment^{iv}</i>	☐ Kê khai/Declaration ☐ Án định tỷ lệ/ Deemed Rate fixing ☐ Hỗn hợp/Mix (hybrid) method

Thông tin phát hành hóa đơn điện tử/ <i>Information for issuance of e-invoice</i>	
Tên phát hành hóa đơn/ Name used to issue e-invoice(s) by the Bank.	
Địa chỉ phát hành hóa đơn/ The address used to issue e-invoice(s) by the Bank	
Mã số thuế/ Tax code	

ⁱ Ghi tên của tổ chức sử dụng tài khoản (chi nhánh, VPDD, VPĐH) theo như tên ghi trên giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định thành lập, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động, giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật / *Insert name of the organization using the account (branch, representative office, operating office) as appeared in the investment licence, investment certificate, investment registration certificate, decision of establishment, certificate of registration of operation, license of operation or other documents as stated by law.*

ⁱⁱ Ghi tên của tổ chức theo như tên ghi trên giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định thành lập, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động, giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật / *Insert information as appeared on the investment licence, investment certificate, investment registration certificate, decision of establishment, certificate of registration of operation, license of operation or other documents as stated by law.*

ⁱⁱⁱ Áp dụng bắt buộc cho tổ chức sử dụng tài khoản có mã số thuế do cơ quan thuế của Việt Nam cấp/ *Compulsory for organization using account which has a tax code issued by the tax authority in Vietnam.*

^{iv} Dành cho khách hàng là nhà thầu nước ngoài: Khách hàng thông báo cho Ngân Hàng về cách thức nộp thuế. Nếu khách hàng nộp thuế theo phương pháp kê khai hoặc phương pháp hỗn hợp thì khách hàng chịu trách nhiệm kê khai và nộp thuế nhà thầu trên lãi tiền gửi mà khách hàng nhận được từ Ngân Hàng. Trong trường hợp án định tỷ lệ thì Ngân Hàng sẽ khấu trừ và nộp thuế nhà thầu trên lãi tiền gửi mà khách hàng nhận được từ Ngân Hàng thay cho khách hàng/ *For customers being foreign contractors only: The customer shall inform the Bank of its method of tax payment. If the customer chooses declaration method or mix (hybrid) method, it shall be responsible for declaration and payment of foreign contractor tax in respect of the interest received from the Bank. If the customer chooses rate fixing method, the Bank shall withhold and pay foreign contractor tax in respect of the interest payable by the Bank on behalf of the customer.*